

Số: ...35.../2024/NQ-ĐHĐCĐ

Hưng Yên, ngày 10 tháng 04 năm 2024.

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ CAO TRAPHACO

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019, và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần công nghệ cao Traphaco;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 của Công ty cổ phần công nghệ cao Traphaco số 34./2024/BB-ĐHĐCĐ ngày 10/04/2024,

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua các báo cáo năm 2023:

- Báo cáo của Hội đồng quản trị (HĐQT) về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023, hoạt động của HĐQT năm 2023.
- Báo cáo của Ban Kiểm soát (BKS) năm 2023.

Một số chỉ tiêu cơ bản về hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2023:

(Đơn vị tính: Tỷ đồng)

STT	Nội dung	Năm 2023			So sánh 2023/2022 (%)	Thực hiện năm 2022
		Kế hoạch	Thực hiện	% TH/KH		
1	Doanh thu (Chưa VAT)	612,0	514,8	84,1%	88,2%	583,4
2	Lợi nhuận sau thuế	47,0	39,5	84,0%	87,8%	45,00
3	Thu nhập bình quân của người lao động (Triệu đồng/người/ tháng)	Tăng ≥5% so 2022	22,4		95,3%	23,5

Điều 2. Thông qua báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.

Một số chỉ tiêu cơ bản của Báo cáo tài chính năm 2023 (đã kiểm toán):

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giá trị
1	Tổng tài sản	VNĐ	366.242.843.091
2	Vốn chủ sở hữu Trong đó:	VNĐ	180.987.780.153
2.1	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	VNĐ	113.643.250.000
2.2	- Thặng dư vốn	VNĐ	(92.500.000)
3	Lợi nhuận trước thuế	VNĐ	50.229.833.297
4	Lợi nhuận sau thuế	VNĐ	39.458.545.755
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	VNĐ	3.125
6	Tỷ suất LNST/Tổng tài sản (ROA)	%	11,0
7	Khả năng sinh lời VCSH (ROE)	%	22,2

Điều 3. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế và phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2023:

- ❖ Theo báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán, Lợi nhuận sau thuế năm 2023 của Công ty cổ phần công nghệ cao Traphaco là 39.458.545.755 đồng, được phân phối như sau:

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ trích lập	Số tiền (VNĐ)
1.	Trả cổ tức bằng tiền	20% vốn điều lệ	22.728.650.000
2.	Trích Quỹ khen thưởng phúc lợi	10% LNST	3.945.854.576
3.	Quỹ đầu tư và phát triển	Lợi nhuận còn lại	12.784.041.180

- ❖ Trả thù lao HĐQT, Thư ký HĐQT (10 triệu đồng/người/tháng); Ban kiểm soát (Trưởng ban 10 triệu đồng/tháng; các thành viên 5 triệu đồng/người/tháng): 960.000.000 đồng (được tính vào chi phí quản lý doanh nghiệp).

Điều 4. Thông qua kế hoạch năm 2024:

Các chỉ tiêu chính năm 2024

- Doanh thu (chưa VAT): **536 tỷ đồng.** (Trong đó doanh thu sản phẩm mới, sản phẩm triển khai từ 2022-2024 là 34 tỷ đồng (doanh thu sản phẩm mới của năm 2024 là 16 tỷ đồng), doanh thu bán ngoài Traphaco là 12 tỷ đồng).
- Lợi nhuận sau thuế **41 tỷ đồng**
- Trả cổ tức bằng tiền mặt: ít nhất **20% vốn điều lệ/năm.**
- Số sản phẩm mới triển khai sản xuất trong năm 2024: **10 sản phẩm**
- Số đăng ký/ số công bố sở hữu đến 31/12/2024: **92 sản phẩm** (trong đó có 29 SDK)
- Thu nhập bình quân của người lao động năm 2024: **Tăng $\geq 5\%$ so với năm 2023.**
- Chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật. Nộp ngân sách đúng quy định.
- Tiếp tục duy trì các chứng nhận quản lý chất lượng ISO, GPs - WHO

Điều 5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024 và chi trả thù lao HĐQT, thư ký HĐQT, BKS năm 2024:

❖ Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024:

1. Quỹ khen thưởng phúc lợi: 10% LNST
2. Trả cổ tức bằng tiền: ít nhất 20% vốn điều lệ.
3. Thưởng điều hành: Giao cho HĐQT đề xuất mức thưởng khi vượt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024.
4. Phần còn lại bổ sung vào quỹ đầu tư, phát triển và lợi nhuận chưa phân phối của công ty.

❖ Chi trả thù lao HĐQT, thư ký HĐQT, BKS năm 2024:

- Thù lao HĐQT, thư ký HĐQT: 10 triệu đồng/người/tháng
- Thù lao Ban kiểm soát:
 - + Trưởng Ban kiểm soát: 10 triệu đồng/tháng;
 - + Thành viên Ban kiểm soát: 05 triệu đồng/người/tháng(tính vào chi phí quản lý doanh nghiệp).

Điều 6. Thông qua tờ trình về ký hợp đồng giao dịch với Công ty cổ phần Traphaco:

- Ủy quyền cho HĐQT chủ động xem xét, phê duyệt các hợp đồng giao dịch giữa Công ty cổ phần công nghệ cao Traphaco và Công ty cổ phần Traphaco đảm bảo lợi ích của Công ty cổ phần công nghệ cao Traphaco.
- Giám đốc Công ty cổ phần công nghệ cao Traphaco căn cứ phê duyệt của HĐQT ký và thực hiện các hợp đồng giao dịch với Công ty cổ phần Traphaco.

Điều 7. Thông qua phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2024:

Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn và phê duyệt một trong các công ty kiểm toán uy tín trong danh sách đủ tiêu chuẩn kiểm toán của Bộ Tài chính để kiểm toán và soát xét báo cáo tài chính năm 2024.

Điều 8. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 04 năm 2024.

Đại hội đồng cổ đông giao cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc công ty, các đơn vị và những người có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Chủ tịch HĐQT



Vũ Năng Liêu

Nơi nhận:

- Trang Website: <http://traphacococnc.com>;
- HNX;
- Thành viên HĐQT, ban GD, BKS;
- Lưu Thư ký HĐQT.

Tài liệu kèm theo:

- Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên 2024;
- Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông.

